

Số: 19/BC-ĐBCL-TT&PC

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT
HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022-2023**

**Kính gửi: - Hiệu trưởng;
- Trưởng Khoa Đào tạo sau đại học**

Căn cứ Quyết định số 7324/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 08 tháng 10 năm 2013 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội về việc ban hành quy định công tác lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan;

Thực hiện Kế hoạch số 480/KH-ĐHSPTDTTHN ngày 19 tháng 09 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội về việc tổ chức lấy ý kiến khảo sát các bên liên quan năm học 2022-2023;

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-ĐBCL&TT ngày 27 tháng 09 năm 2022 về việc lấy ý kiến khảo sát từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên các khóa đại học chính quy, Thạc sỹ và Công tác phục vụ đào tạo năm học 2022-2023;

Phòng ĐBCL-TT&PC đã triển khai lấy ý kiến khảo sát học viên sau đại học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II năm học 2022 - 2023 như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối tượng khảo sát:

- Giảng viên giảng dạy các học phần /môn học
- Học viên khóa 9 (là 43 học viên), khóa 10 (là 40 học viên)

2. Thời gian khảo sát: Học kỳ II năm học 2022-2023. Từ ngày 24/04/2023 đến ngày 19/06/2023.

3. Hình thức khảo sát: Phiếu giấy

4. Nội dung khảo sát: (Phụ lục 1)

- Phiếu khảo sát hoạt động giảng dạy của giảng viên gồm 17 tiêu chí và 02 câu hỏi mở, là những ý kiến đóng góp khác nhau của người học để giúp hoạt động dạy học đạt kết quả tốt hơn. Gồm các nội dung chính sau:

- a, Nội dung chương trình đào tạo (từ câu 1 đến câu 6);

b. Đánh giá chất lượng giảng dạy (từ câu 7 đến câu 12);

c. Hoạt động phục vụ dạy và học (từ câu 13 đến câu 17)

Các ý kiến được đánh giá của người học thể hiện ở 5 mức độ: **5 -Rất tốt, 4 -Tốt, 3-Khá, 4 -Yếu, 1 -Kém**. Kết quả trung bình chung được chia thành 5 cấp độ theo các khoảng điểm như sau:

Khoảng điểm	Từ 4,21 đến ≤ 5	Từ 3,41 đến ≤ 4,20	Từ 2,61 đến ≤ 3,40	Từ 1,81 đến ≤ 2,60	Từ 1,0 đến ≤ 1,80
Phân loại	Rất tốt	Tốt	Khá	Yếu	Kém

5. Các bước thực hiện

Phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra lấy ý kiến người học phát phiếu trực tiếp tới học viên phổ biến hướng dẫn làm và thu phiếu khảo sát theo ngày thi/ca thi/phòng thi, ngay khi kết thúc học phần môn học, niêm phong lập biên bản tại nơi phát phiếu.

Tổng hợp kết quả lấy ý kiến phản hồi gồm:

- Tổng hợp ý kiến phản hồi đối với từng giảng viên
- Thống kê ý kiến phản hồi theo Khoa
- Báo cáo tổng kết về việc lấy ý kiến phản hồi của người học trong học kỳ II năm học 2022 - 2023

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Trong học kỳ II vừa qua nhà trường đã triển khai lấy ý kiến khảo sát 2 khóa học K9 và K10 đang học thạc sỹ, trong đó có 6 nội dung môn học và 225 lượt phản hồi của học viên tham gia đánh giá cho 06 giảng viên, cả trong và ngoài trường.

- Số phiếu phát ra: 249 phiếu - Số phiếu thu về: 225 phiếu - Số phiếu không hợp lệ: không.

Bảng 1. KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN K9, K10 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Môn học	Số học phần lấy ý kiến khảo sát	Số GV lấy ý kiến khảo sát	Số lượt học viên tham gia học tập	Số lượt học viên tham gia trả lời khảo sát	Tỷ lệ %
1	CNHP3	1	1	43	34	79,0%
2	Kinh tế học TĐTT	1	1	43	38	88,3%
3	Quản lý TĐTT	1	1	43	37	86,0%
4	LL&PPGDTC	1	1	40	39	97,5%
5	Sinh lý học TĐTT	1	1	40	37	92,5%
6	CNHP1	1	1	40	40	100%
Tổng cộng			06	249	225	90,3%

Qua kết quả ở bảng 1 cho thấy học kỳ 2 năm học 2022 - 2023 đã triển khai lấy ý kiến khảo sát học viên sau đại học về hoạt động giảng dạy của giảng viên với 17 tiêu chí của 3 lĩnh vực, của 6 môn học với 225 lượt học viên tham gia đánh giá cho 06 giảng viên.

2.1. Kết quả lấy ý kiến phản hồi của học viên

* *Đánh giá chung về khảo sát hoạt động giảng dạy của giảng viên.*

Kết quả khảo sát năm học 2022 - 2023, chương trình triển khai lấy ý kiến khảo sát học viên khóa 9 và khóa 10 về hoạt động giảng dạy của giảng viên, theo phiếu giấy, toàn bộ dữ liệu thu về đều phục vụ cho việc đánh giá. Số phiếu thu về là 225 lượt phản hồi của học viên tham gia đánh giá cho 06 giảng viên cơ hữu của nhà trường và thỉnh giảng.

Bảng 2. Kết quả khảo sát học viên K9, K10 theo các tiêu chí đối với khảo sát hoạt động giảng dạy của giảng viên

TT	Nội dung các tiêu chí	Điểm TB
1	Chương trình đào tạo (CTĐT) có khối lượng hợp lý so với thời lượng quy định	4.49
2	Nội dung của chương trình phù hợp với mục tiêu của chuyên ngành đào tạo	4.53
3	Các môn học trong chương trình được sắp xếp hợp lý và bổ trợ lẫn nhau	4.56
4	Các lớp có số lượng hợp lý, các buổi học được bố trí thuận lợi	4.56
5	Đề thi kiểm tra được cả kiến thức và kỹ năng, có tính phân tích tổng hợp khái quát cao, liên hệ với thực tiễn	4.58
6	Việc thực hiện kiểm tra – đánh giá đúng theo quy định, công bằng và phản ánh đúng năng lực của học viên	4.60
7	Giảng viên có tác phong và cách ứng xử chuẩn mực	4.56
8	Giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	4.58
9	Giảng viên hướng dẫn học viên làm luận văn/luận án một cách nhiệt tình và có hiệu quả	4.58
10	Giảng viên sử dụng nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá khác nhau phù hợp với mục tiêu và nội dung từng môn học	4.63
11	Giảng viên có kiến thức sâu rộng và thường xuyên cập nhật các tin tức thời sự áp dụng trong giờ học	4.66
12	Giảng viên chuẩn bị bài giảng công phu và chất lượng	4.68
13	Điều kiện phòng học (diện tích, ánh sáng...) đáp ứng tốt việc học tập của học viên	4.58
14	Mạng Wifi của trường đáp ứng hiệu quả cho việc học tập và nghiên cứu khoa học của học viên	4.58
15	Phòng học có đủ phương tiện hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy	4.57
16	Thư viện nhà trường có đầy đủ tài liệu học tập và nghiên cứu khoa học cho học viên	4.62
17	Bạn có hài lòng về chất lượng đào tạo sau đại học của nhà trường	4.67

Nhìn vào kết quả khảo sát tại Bảng 2, tất cả các tiêu chí đều được sinh viên đánh giá điểm về hoạt động giảng dạy của giảng viên từ 4.49 – 4.68 điểm. Trong đó có nhóm **Nội dung chương trình đào tạo** có tiêu chí cao nhất là “*Việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đúng theo quy định, công bằng và phản ánh đúng năng lực của học viên*” và tiêu chí “*Chương trình đào tạo (CTĐT) có khối lượng hợp lý so với thời lượng quy định*” được đánh giá thấp nhất. Nhóm **Đánh giá chất lượng giảng dạy** tiêu chí được đánh giá cao nhất là “*Giảng viên chuẩn bị bài giảng công phu và chất lượng*” còn tiêu chí thấp nhất là “*Giảng viên có tác phong và cách ứng xử chuẩn mực*” và nhóm **Hoạt động phục vụ dạy và học** tiêu chí được đánh giá thấp nhất là “*Phòng học có đủ phương tiện hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy*” còn tiêu chí được đánh giá cao nhất là “*Bạn có hài lòng về chất lượng đào tạo sau đại học của nhà trường*”

2.2. Kết quả khảo sát đối với giảng viên

Nhà trường đã tiến hành lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên khoa Đào tạo sau Đại học với 17 tiêu chí của 3 lĩnh vực và 2 câu hỏi mở đối với 06 giảng viên tham gia giảng dạy vào học kỳ II năm học 2022 - 2023. Từ kết quả khảo sát điểm đánh giá trung bình theo các tiêu chí của từng giảng viên giảng dạy từng môn học như sau:

2.2.1. Giảng viên chính, TS .Hương Xuân Nguyên

Học kỳ 2 năm học 2022-2023 nhà trường đã khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên sau đại học. Điểm đánh giá từng tiêu chí mức thấp nhất là 4,79 điểm và cao nhất là 4,85 điểm, điểm trung bình chung của 17/17 tiêu chí là 4,83 điểm đạt mức Rất tốt. (kết quả đánh giá ở phụ lục 3.1)

2.2.2. Giảng viên chính, PGS.TS. Hoàng Công Dân

Qua kết quả tổng hợp khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên sau đại học có 17/17 tiêu chí ở mức Rất tốt, số điểm trung bình chung là 4,62 điểm. Điểm đánh giá từng tiêu chí thấp nhất là 4,32 điểm, điểm đánh giá cao nhất là 4,82 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 3.2)

2.2.3. Giảng viên chính, TS Đỗ Mạnh Hưng

Kết quả khảo sát thu được về hoạt động giảng dạy của giảng viên sau đại học học kỳ 2 năm học 2022-2023. Điểm đánh giá từng tiêu chí mức thấp nhất là 4,05 điểm và điểm cao nhất là 4,68 điểm. Số điểm trung bình chung của 17/17 tiêu chí là 4,37 điểm, đạt mức Rất tốt (kết quả đánh giá ở phụ lục 3.3)

2.2.4. Giảng viên cao cấp, PGS. TS Bùi Quang Hải

Qua kết quả tổng hợp khảo sát của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy của giảng

viên sau đại học. Điểm đánh giá cao nhất là 4,67 điểm, số điểm đánh giá thấp nhất là 4,46 điểm. Điểm đánh giá trung bình chung của 17/17 tiêu chí đạt 4,59 điểm, đạt ở mức Rất tốt (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 3.4*)

2.2.5. Giảng viên cao cấp, PGS. TS Lê Đức Chương

Nhà trường đã khảo sát kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên sau đại học học kỳ 2 năm học 2022-2023 của 17/17 tiêu chí đều đạt mức đánh giá Rất tốt, số điểm trung bình chung là 4,50 điểm. Số điểm cao nhất là 4,57 điểm và số điểm đánh giá thấp nhất là 4,35 điểm. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 3.5*)

2.2.6. Giảng viên chính, PGS, TS. Nguyễn Duy Quyết

Sau khi khảo sát đã thu được kết quả của học viên sau đại học điểm trung bình chung của 17/17 tiêu chí là 4,62 điểm đạt mức Rất tốt. Số điểm cao nhất là 4,68 điểm và điểm đánh giá thấp nhất là 4,50 điểm. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 3.6*)

III. Nhận xét và đề xuất

3.1. Nhận xét:

*** Ưu điểm:**

- Kết quả khảo sát học viên sau đại học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II năm học 2022-2023 cho thấy học viên đánh giá hài lòng ở tất cả các nội dung được khảo sát trong toàn trường.

- Những thông tin do người học cung cấp đều phản ánh đầy đủ các nội dung ở trong phiếu khảo sát một cách khách quan và đầy đủ.

- Học kỳ II năm học 2022-2023 nhà trường đã triển khai lấy ý kiến phản hồi đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên tới tất cả các học viên tham gia học trực tiếp thông qua từng môn học.

*** Tồn tại:**

- Khoa đào tạo Sau đại học cần theo dõi kế hoạch giảng dạy của giảng viên trong suốt học kỳ, đảm bảo giờ giấc lên lớp của giảng viên.

- Ngay từ những buổi lên lớp yêu cầu giảng viên phải cung cấp đầy đủ những thông tin và chính xác đề cương môn học, để học viên nắm rõ những kiến thức cơ bản trong suốt quá trình học.

- Khoa cần chú trọng đầu tư cơ sở vật chất các phòng học hiện đại nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Học viên là những người đi làm ở nhiều tỉnh thành, xa trường, lịch học của nhà trường tổ chức vào cuối tuần. Nhà trường nên tạo điều kiện hỗ trợ cho những học viên ở xa có phòng trọ nghỉ ngơi thuận tiện cho việc học tập đi lại đặc biệt trong thời điểm ngày hè nắng nóng.

- Trong quá trình lấy phiếu khảo sát một số học viên chưa có ý thức tham gia đầy đủ, ý thức trách nhiệm xây dựng chưa cao, chưa thấy quyền lợi của người học khi tham gia khảo sát các môn học để đánh giá chất lượng giảng dạy.

3.2. Đề xuất

Dựa trên những kết quả và ý kiến trong quá trình khảo sát học viên sau đại học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II năm học 2022-2023. Nhà trường có thể tham khảo một số giải pháp đề cập ngày càng cải thiện hơn về chất lượng giảng dạy như sau:

- Lãnh đạo khoa quán triệt đến học viên về tầm quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Có biện pháp xử lý đối với các học viên không tham gia khảo sát.

- Tăng cường công tác rà soát và cập nhật đề cương các học phần trong chương trình đào tạo, thống nhất các nội dung giảng dạy, hình thức kiểm tra đánh giá chuẩn đầu ra học phần giữa các giảng viên giảng dạy cùng một học phần.

- Các giảng viên có kế hoạch thay đổi phương pháp giảng dạy vào học kỳ tiếp theo cần báo cáo với khoa và lãnh đạo nhà trường.

- Đề xuất nhà trường xây dựng kế hoạch học tập thực tế vào các học kỳ từ học kỳ hai trong chương trình đào tạo, tạo điều kiện cho học viên thực hành nghề nghiệp và có điều kiện thực hành kiến thức được trang bị trong quá trình học tập.

*** Nơi nhận:**

- BGH (để b/c);
- Khoa ĐTSDH (để biết);
- Đăng Website của Trường;
- Lưu VT, ĐBCL-TT&PC;

TL. HIỆU TRƯỞNG *rlh*
TRƯỞNG PHÒNG ĐBCL-TT&PC



Ths. Lê Học Liêm

Bảng 2. KẾT QUẢ TỶ LỆ VÀ ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CHUNG KHẢO SÁT HỌC VIÊN CAO HỌC K9 VÀ K10 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Nội dung phản hồi	Số phiếu + Tỷ lệ %	Mức độ đánh giá					Cấp độ đánh giá	
			Rất tốt	Tốt	Khá	Yếu	Kém	ĐIỂM TB	Xếp loại
1	Chương trình đào tạo (CTĐT) có khối lượng hợp lý so với thời lượng quy định	Số phiếu	123	89	13	0	0	4.49	Rất tốt
		Tỷ lệ %	54.67	39.56	5.78	0	0		
2	Nội dung của chương trình phù hợp với mục tiêu của chuyên ngành đào tạo	Số phiếu	135	75	15	0	0	4.53	Rất tốt
		Tỷ lệ %	60.00	33.33	6.67	0	0		
3	Các môn học trong chương trình được sắp xếp hợp lý và bổ trợ lẫn nhau	Số phiếu	138	74	13	0	0	4.56	Rất tốt
		Tỷ lệ %	61.33	32.89	5.78	0	0		
4	Các lớp có số lượng hợp lý, các buổi học được bố trí thuận lợi	Số phiếu	137	76	12	0	0	4.56	Rất tốt
		Tỷ lệ %	60.89	33.78	5.33	0	0		
5	Đề thi kiểm tra được cả kiến thức và kỹ năng, có tính phân tích tổng hợp khái quát cao, liên hệ với thực tiễn	Số phiếu	141	74	10	0	0	4.58	Rất tốt
		Tỷ lệ %	62.67	32.89	4.44	0	0		
6	Việc thực hiện kiểm tra – đánh giá đúng theo quy định, công bằng và phản ánh đúng năng lực của học viên	Số phiếu	144	71	10	0	0	4.60	Rất tốt
		Tỷ lệ %	64.00	31.56	4.44	0	0		
7	Giảng viên có tác phong và cách ứng xử chuẩn mực	Số phiếu	139	73	13	0	0	4.56	Rất tốt
		Tỷ lệ %	61.78	32.44	5.78	0	0		
8	Giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	Số phiếu	143	71	11	0	0	4.58	Rất tốt
		Tỷ lệ %	63.56	31.56	4.89	0	0		
9	Giảng viên hướng dẫn học viên làm luận văn/luận án một cách nhiệt tình và có hiệu quả	Số phiếu	143	70	12	0	0	4.58	Rất tốt
		Tỷ lệ %	63.56	31.11	5.33	0	0		
10		Số phiếu	150	66	9	0	0	4.63	Rất tốt

	Giảng viên sử dụng nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá khác nhau phù hợp với mục tiêu và nội dung từng môn học	Tỷ lệ %	66.67	29.33	4.00	0	0		
11	Giảng viên có kiến thức sâu rộng và thường xuyên cập nhật các tin tức thời sự áp dụng trong giờ học	Số phiếu	158	59	7	1	0	4.66	Rất tốt
		Tỷ lệ %	70.22	26.22	3.11	0.44	0		
12	Giảng viên chuẩn bị bài giảng công phu và chất lượng	Số phiếu	165	54	5	1	0	4.68	Rất tốt
		Tỷ lệ %	73.33	24.00	2.22	0.44	0		
13	Điều kiện phòng học (diện tích, ánh sáng...) đáp ứng tốt việc học tập của học viên	Số phiếu	145	65	15	0	0	4.58	Rất tốt
		Tỷ lệ %	64.44	28.89	6.67	0	0		
14	Mạng Wifi của trường đáp ứng hiệu quả cho việc học tập và nghiên cứu khoa học của học viên	Số phiếu	149	61	12	3	0	4.58	Rất tốt
		Tỷ lệ %	66.22	27.11	5.33	1.33	0		
15	Phòng học có đủ phương tiện hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy	Số phiếu	146	62	17	0	0	4.57	Rất tốt
		Tỷ lệ %	64.89	27.56	7.56	0	0		
16	Thư viện nhà trường có đầy đủ tài liệu học tập và nghiên cứu khoa học cho học viên	Số phiếu	146	72	7	0	0	4.62	Rất tốt
		Tỷ lệ %	64.89	32.00	3.11	0	0		
17	Bạn có hài lòng về chất lượng đào tạo sau đại học của nhà trường	Số phiếu	154	67	4	0	0	4.67	Rất tốt
		Tỷ lệ %	68.44	29.78	1.78	0	0		

PHỤ LỤC 3.1

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC K9 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 - 2023**

(kèm theo báo cáo số 19/BC-ĐBCL-TT&PC ngày 22 tháng 06 năm 2023)

Môn: Chuyên ngành HP3

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Hương Xuân Nguyên	CNHP3	K9	34	4.82	4.82	4.85	4.88	4.88	4.85	4.85	4.85	4.85	4.82	4.79	4.82	4.82	4.82	4.79	4.79	4.85	4.83	Rất tốt

PHỤ LỤC 3.2

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC K9 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

(kèm theo báo cáo số 19/BC-ĐBCL-TT&PC ngày 22 tháng 06 năm 2023)

Môn: Kinh tế học TDDT

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Hoàng Công Dân	KTHDTT	K9	38	4.32	4.45	4.47	4.50	4.63	4.63	4.53	4.53	4.55	4.71	4.76	4.82	4.74	4.76	4.71	4.74	4.76	4.62	Rất tốt

PHỤ LỤC 3.3

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC K9 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

(kèm theo báo cáo số 19/BC-ĐBCL-TT&PC ngày 22 tháng 04 năm 2023)

Môn: Quản lý TDDT

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Đỗ Mạnh Hưng	QLTDDT	K9	37	4.05	4.19	4.22	4.24	4.22	4.30	4.22	4.22	4.27	4.38	4.59	4.68	4.51	4.57	4.54	4.51	4.70	4.37	Rất tốt

PHỤ LỤC 3.4

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC K10 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

(kèm theo báo cáo số 19/BC-ĐBCL-TT&PC ngày 22 tháng 04 năm 2023)

Môn: Lý luận & PPGDTC

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Bùi Quang Hải	LL&PPGDTC	K10	33	4.59	4.59	4.64	4.59	4.62	4.67	4.62	4.67	4.64	4.67	4.64	4.67	4.46	4.46	4.51	4.56	4.54	4.59	Rất tốt

PHỤ LỤC 3.5

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC K10 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

(kèm theo báo cáo số 1/BC-DBCL-TT&PC ngày tháng 04 năm 2023)

Môn: Đo lường thể thao

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Lê Đức Chương	Sinh lý học TDTT	K10	37	4.54	4.51	4.54	4.51	4.51	4.49	4.49	4.57	4.59	4.57	4.57	4.43	4.41	4.35	4.41	4.54	4.51	4.50	Rất tốt

PHỤ LỤC 3.6

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC K10 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 - 2023

(kèm theo báo cáo số 19/BC-ĐBCL-TT&PC ngày 22 tháng 04 năm 2023)

Môn: Tiếng anh

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Duy Quyết	CNHP1	K10	40	4.63	4.65	4.63	4.63	4.65	4.65	4.68	4.68	4.60	4.63	4.63	4.68	4.55	4.55	4.50	4.58	4.65	4.62	Rất tốt